

# CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐỘNG CƠ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN CAO ĐẲNG NGHỀ TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

Phùng Ngọc Lan, Nguyễn Thị Thanh Huệ  
Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

**Tóm tắt:** Chuyển đổi số đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong giáo dục nghề nghiệp, làm biến đổi phương thức dạy học, môi trường học tập và cách thức tiếp cận tri thức của sinh viên. Trong bối cảnh đó, động cơ học tập trở thành yếu tố quyết định chất lượng đào tạo và khả năng thích ứng nghề nghiệp của người học. Bài viết phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ học tập của sinh viên cao đẳng nghề trong bối cảnh chuyển đổi số, bao gồm: năng lực số của người học, phương pháp giảng dạy của giảng viên, môi trường học tập số, cơ hội nghề nghiệp trong nền kinh tế số và yếu tố cá nhân của sinh viên. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao động cơ học tập, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động hiện đại.

**Từ khóa:** động cơ học tập, sinh viên cao đẳng nghề, chuyển đổi số, giáo dục nghề nghiệp, năng lực số.

## FACTORS AFFECTING THE LEARNING MOTIVATION OF VOCATIONAL COLLEGE STUDENTS IN THE CONTEXT OF DIGITAL TRANSFORMATION

**Abstract:** Digital transformation is creating profound changes in vocational education, transforming teaching methods, learning environments, and students' access to knowledge. In this context, learning motivation becomes a determining factor in the quality of training and professional adaptability of learners. The article analyzes the factors affecting the learning motivation of vocational college students in the context of digital transformation, including: the digital capacity of learners, the teaching methods of lecturers, the digital learning environment, career opportunities in the digital economy, and the personal factors of students. On that basis, the article proposes a number of solutions to improve the motivation to learn, contributing to improving the quality of human resource training to meet the requirements of the modern labor market.

**Keywords:** learning motivation, vocational college students, digital transformation, vocational education, digital competencies.

Nhận bài: 25/04/2026

Phản biện: 25/05/2026

Duyệt đăng: 29/05/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, chuyển đổi số đã trở thành xu thế tất yếu và là động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển của các quốc gia. Ở Việt Nam, chuyển đổi số được xác định là nhiệm vụ trọng tâm nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, giáo dục và đào tạo là lĩnh vực được ưu tiên chuyển đổi số, trong đó nhấn mạnh việc áp dụng các mô hình giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học, nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp; đồng thời chú trọng đào tạo tiếng Anh, kỹ năng công nghệ thông tin, an toàn thông tin và năng lực thích ứng với môi trường số cho học sinh.

Sự phát triển nhanh của các công nghệ số như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, Internet vạn vật và các nền tảng học tập trực tuyến đã tạo ra những thay đổi sâu sắc trong giáo dục. Hoạt động dạy học không còn chỉ diễn ra theo mô

hình truyền thống, lấy người dạy làm trung tâm, mà đang chuyển dần sang mô hình linh hoạt, mở và cá thể hóa. Người học có thể tiếp cận nguồn học liệu phong phú trên internet, tham gia lớp học trực tuyến, tương tác với giảng viên và bạn học qua các nền tảng số, không bị giới hạn bởi không gian và thời gian. Điều này góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, thúc đẩy học tập suốt đời và mở rộng cơ hội tiếp cận tri thức.

Tuy nhiên, hiệu quả của chuyển đổi số trong giáo dục không chỉ phụ thuộc vào hạ tầng công nghệ hay nền tảng kỹ thuật, mà còn phụ thuộc lớn vào yếu tố con người, đặc biệt là động cơ học tập của người học. Động cơ học tập là hệ thống nhu cầu, mục đích, niềm tin và hứng thú thúc đẩy sinh viên tham gia vào hoạt động học tập. Sinh viên có động cơ học tập tích cực thường chủ động tìm kiếm tri thức, có khả năng tự học tốt hơn, kiên trì vượt qua khó khăn và đạt kết quả học tập cao hơn. Trong môi trường giáo dục số, động cơ học tập càng quan trọng vì người học phải tự quản lý thời gian, lựa chọn nội dung học tập và khai thác nguồn học liệu trực tuyến một cách hiệu quả.

Đối với giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là các trường cao đẳng nghề, chuyển đổi số không chỉ thay đổi phương thức đào tạo mà còn làm thay đổi yêu cầu về năng lực nghề nghiệp. Thị trường lao động hiện nay ngày càng số hóa và tự động hóa, đòi hỏi người lao động không chỉ có tay nghề chuyên môn mà còn phải có năng lực số, khả năng sử dụng công nghệ và thích ứng với môi trường làm việc hiện đại. Vì vậy, sinh viên cao đẳng nghề cần không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và năng lực ứng dụng công nghệ trong học tập cũng như trong công việc tương lai.

Thực tế cho thấy không phải sinh viên nào cũng thích ứng tốt với môi trường học tập số. Nhiều sinh viên gặp khó khăn do quá tải thông tin, thiếu định hướng trong lựa chọn và xử lý dữ liệu, bị xao nhãng bởi mạng xã hội và các hình thức giải trí trực tuyến. Bên cạnh đó, sự khác biệt về điều kiện kinh tế, khả năng tiếp cận công nghệ và trình độ kỹ năng số cũng tạo ra sự chênh lệch về động cơ và hiệu quả học tập giữa các nhóm sinh viên.

Mặc dù đã có nhiều nghiên cứu về động cơ học tập của sinh viên, các nghiên cứu chuyên sâu về sinh viên cao đẳng nghề trong bối cảnh chuyển đổi số tại Việt Nam vẫn còn hạn chế. Vì vậy, bài viết tập trung nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ học tập của sinh viên cao đẳng nghề, bao gồm năng lực số, phương pháp giảng dạy của giảng viên, môi trường học tập số, cơ hội nghề nghiệp trong nền kinh tế số và đặc điểm cá nhân của sinh viên. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao động cơ học tập, góp phần cải thiện chất lượng đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế trong thời kỳ chuyển đổi số.

## II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ học tập của sinh viên cao đẳng nghề trong bối cảnh chuyển đổi số

#### 2.1.1. Năng lực số của sinh viên

Năng lực số được hiểu là khả năng sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông một cách hiệu quả, an toàn và có trách nhiệm nhằm phục vụ cho học tập, công việc và các hoạt động trong đời sống xã hội. Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ hiện nay, năng lực số không chỉ dừng lại ở việc sử dụng các thiết bị công nghệ như máy tính, điện thoại thông minh hay các phần mềm ứng

dụng, mà còn bao gồm khả năng tìm kiếm, đánh giá, xử lý, sáng tạo và chia sẻ thông tin trên môi trường số. Đây được xem là một trong những năng lực thiết yếu của người học trong thế kỷ XXI.

Đối với sinh viên cao đẳng nghề, năng lực số có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hình thành và duy trì động cơ học tập. Những sinh viên có năng lực số tốt thường dễ dàng tiếp cận các nguồn học liệu trực tuyến phong phú, chủ động tìm kiếm kiến thức mới và khai thác hiệu quả các công cụ hỗ trợ học tập. Bên cạnh đó, họ có khả năng thích ứng nhanh với các nền tảng học tập trực tuyến, các phần mềm mô phỏng nghề nghiệp và các ứng dụng công nghệ được sử dụng trong quá trình đào tạo. Nhờ đó, sinh viên cảm thấy tự tin hơn khi tham gia các hoạt động học tập, tăng cường tính chủ động, sáng tạo và nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức.

#### 2.1.2. Phương pháp giảng dạy của giảng viên

Hiện nay, nhiều phương pháp giảng dạy tích cực đang được áp dụng rộng rãi trong giáo dục nghề nghiệp nhằm phát huy tính chủ động và sáng tạo của người học. Các phương pháp như dạy học dự án (Project-based Learning), lớp học đảo ngược (Flipped Classroom), học tập kết hợp (Blended Learning) và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hỗ trợ học tập đã góp phần làm thay đổi cách thức tổ chức hoạt động dạy và học theo hướng lấy người học làm trung tâm. Thông qua các hoạt động thực hành, thảo luận nhóm, giải quyết tình huống thực tiễn và thực hiện các dự án nghề nghiệp, sinh viên có cơ hội vận dụng kiến thức vào thực tế, từ đó nhận thức rõ hơn giá trị của việc học đối với nghề nghiệp tương lai.

Ngược lại, nếu phương pháp giảng dạy còn mang tính thụ động, chủ yếu truyền đạt kiến thức một chiều, ít tương tác và chưa tận dụng hiệu quả các công cụ công nghệ số thì sinh viên dễ rơi vào trạng thái nhàm chán, thiếu tập trung và giảm động cơ học tập. Đặc biệt đối với sinh viên cao đẳng nghề, việc gắn kết nội dung giảng dạy với thực tiễn sản xuất, kinh doanh và yêu cầu của doanh nghiệp có ý nghĩa rất quan trọng trong việc tạo động lực học tập. Do đó, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại, linh hoạt và ứng dụng hiệu quả công nghệ số là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao động cơ học tập và chất lượng đào tạo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện nay.

### 2.1.3. Môi trường học tập số

Môi trường học tập số là tổng thể các điều kiện về hạ tầng công nghệ, hệ thống quản lý học tập trực tuyến (Learning Management System – LMS), thiết bị học tập, nguồn học liệu điện tử và các công cụ hỗ trợ tương tác giữa giảng viên với sinh viên trong quá trình dạy và học. Trong bối cảnh chuyển đổi số, môi trường học tập số không chỉ đóng vai trò là nơi cung cấp tri thức mà còn là không gian kết nối, tương tác và hỗ trợ người học phát triển các năng lực cần thiết cho học tập và nghề nghiệp. Chất lượng của môi trường học tập số có ảnh hưởng trực tiếp đến trải nghiệm học tập, mức độ hài lòng cũng như động cơ học tập của sinh viên.

Một môi trường học tập số hiện đại với hạ tầng công nghệ đồng bộ, đường truyền internet ổn định, hệ thống LMS thân thiện và nguồn học liệu phong phú sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tiếp cận tri thức mọi lúc, mọi nơi. Thông qua các nền tảng học tập trực tuyến, sinh viên có thể dễ dàng truy cập bài giảng, tài liệu học tập, video hướng dẫn, ngân hàng câu hỏi và các nguồn tài nguyên học thuật khác phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu. Đồng thời, các công cụ tương tác như diễn đàn thảo luận, lớp học trực tuyến, hệ thống đánh giá trực tuyến và phản hồi tức thời giúp tăng cường sự kết nối giữa người dạy và người học, từ đó nâng cao hiệu quả học tập.

### 2.1.4. Cơ hội nghề nghiệp trong nền kinh tế số

Trong bối cảnh chuyển đổi số, nền kinh tế số đang phát triển mạnh mẽ và tạo ra những thay đổi sâu sắc đối với cơ cấu việc làm và yêu cầu về nguồn nhân lực. Nhiều ngành nghề mới xuất hiện như phân tích dữ liệu, quản trị hệ thống số, thương mại điện tử, marketing số, vận hành sản xuất thông minh, tự động hóa và ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Đồng thời, ngay cả những ngành nghề truyền thống cũng đang từng bước ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý. Điều này đòi hỏi người lao động không chỉ có chuyên môn nghề nghiệp mà còn phải sở hữu kỹ năng số, khả năng thích ứng với công nghệ mới và tư duy đổi mới sáng tạo.

Khi sinh viên nhận thức được rằng những kiến thức và kỹ năng được trang bị trong quá trình học tập sẽ giúp họ đáp ứng tốt hơn yêu cầu của doanh nghiệp, gia tăng cơ hội việc làm, cải thiện thu nhập và mở rộng khả năng thăng tiến trong tương

lai, họ sẽ có động lực học tập mạnh mẽ hơn. Đặc biệt, việc thường xuyên được tiếp cận thông tin về nhu cầu tuyển dụng, xu hướng phát triển nghề nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động sẽ giúp sinh viên xác định rõ mục tiêu học tập, từ đó chủ động đầu tư thời gian và công sức để nâng cao năng lực bản thân.

### 2.1.5. Yếu tố cá nhân của sinh viên

Trước hết, mục tiêu nghề nghiệp là yếu tố quan trọng định hướng hành vi học tập của sinh viên. Khi người học xác định rõ công việc mong muốn trong tương lai và nhận thức được vai trò của việc học đối với sự phát triển nghề nghiệp, họ sẽ có xu hướng nỗ lực hơn trong quá trình học tập. Ngược lại, những sinh viên chưa có định hướng nghề nghiệp rõ ràng thường dễ mất phương hướng, thiếu động lực và ít quan tâm đến kết quả học tập. Bên cạnh đó, hứng thú học tập cũng có vai trò thúc đẩy sự chủ động, sáng tạo và tinh thần khám phá tri thức của người học. Sinh viên có niềm yêu thích đối với ngành nghề đang theo học thường tích cực tham gia các hoạt động học tập và sẵn sàng vượt qua những khó khăn trong quá trình học tập.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, khả năng tự học và ý thức trách nhiệm của sinh viên ngày càng trở nên quan trọng. Môi trường học tập số cung cấp nguồn tài nguyên học tập phong phú và đa dạng, nhưng đồng thời cũng đòi hỏi người học phải chủ động trong việc lập kế hoạch học tập, tìm kiếm thông tin, lựa chọn nguồn tài liệu phù hợp và tự đánh giá kết quả học tập của bản thân. Những sinh viên có năng lực tự học tốt thường biết cách khai thác hiệu quả các nguồn học liệu số, chủ động bổ sung kiến thức mới và duy trì việc học tập liên tục ngay cả ngoài giờ học chính khóa.

## 2.2. Một số giải pháp nâng cao động cơ học tập của sinh viên cao đẳng nghề trong bối cảnh chuyển đổi số

### *Thứ nhất, nâng cao năng lực số cho sinh viên*

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, năng lực số đã trở thành một trong những năng lực cốt lõi mà mỗi sinh viên cần được trang bị. Đối với sinh viên cao đẳng nghề, năng lực số không chỉ hỗ trợ quá trình học tập mà còn là yêu cầu quan trọng của thị trường lao động hiện đại. Vì vậy, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần xây dựng kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng kỹ năng số một cách bài bản, thường xuyên và phù hợp với từng ngành nghề đào tạo.

Nhà trường cần tổ chức các khóa học, chuyên đề hoặc hội thảo về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, kỹ năng khai thác các nền tảng học tập trực tuyến, kỹ năng tìm kiếm và đánh giá thông tin trên internet, kỹ năng bảo mật thông tin cá nhân cũng như kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong học tập và công việc. Bên cạnh đó, việc lồng ghép nội dung chuyển đổi số và năng lực số vào các học phần chuyên môn sẽ giúp sinh viên hình thành thói quen sử dụng công nghệ trong quá trình học tập và thực hành nghề nghiệp. Khi có đủ năng lực số, sinh viên sẽ tự tin hơn trong việc tiếp cận tri thức, chủ động học tập và nâng cao động cơ học tập trong môi trường số.

### ***Thứ hai, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính chủ động của người học***

Phương pháp giảng dạy là một trong những yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến động cơ học tập của sinh viên. Trong môi trường giáo dục số, việc duy trì các phương pháp giảng dạy truyền thống theo hướng truyền đạt kiến thức một chiều sẽ khó tạo được sự hứng thú và khả năng tham gia tích cực của người học. Do đó, giảng viên cần đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng lấy người học làm trung tâm, tăng cường tính tương tác và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Các phương pháp như dạy học dự án (Project-based Learning), dạy học theo tình huống, lớp học đảo ngược (Flipped Classroom), học tập kết hợp (Blended Learning) hay ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ học tập cần được triển khai rộng rãi trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Thông qua việc tham gia các dự án thực tiễn, giải quyết các tình huống nghề nghiệp hoặc thực hiện các nhiệm vụ học tập gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, sinh viên sẽ nhận thức rõ hơn ý nghĩa của việc học đối với nghề nghiệp tương lai. Đồng thời, giảng viên cần khai thác hiệu quả các công cụ số để thiết kế bài giảng trực quan, sinh động, tăng cường trao đổi và phản hồi kịp thời nhằm tạo môi trường học tập tích cực, góp phần nâng cao động cơ học tập của sinh viên.

### ***Thứ ba, xây dựng môi trường học tập số thân thiện và hiệu quả***

Trước hết, nhà trường cần hoàn thiện hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS) với giao diện dễ sử dụng, khả năng tương tác cao và tích hợp nhiều tiện ích hỗ trợ người học. Đồng thời, cần phát triển hệ thống học liệu số phong phú bao gồm bài giảng

điện tử, video hướng dẫn, ngân hàng câu hỏi, thư viện số và các tài nguyên học tập mở để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của sinh viên. Bên cạnh đó, việc đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ như mạng internet tốc độ cao, phòng học thông minh, phòng thực hành số và các thiết bị hỗ trợ học tập hiện đại cũng là điều kiện cần thiết để nâng cao chất lượng đào tạo.

Một môi trường học tập số thân thiện không chỉ giúp sinh viên học tập thuận lợi hơn mà còn tạo cảm giác hứng thú, tăng cường sự tương tác và khuyến khích người học chủ động tham gia vào quá trình học tập. Đây là yếu tố quan trọng góp phần duy trì và phát triển động cơ học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.

### ***Thứ tư, tăng cường gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp***

Đối với sinh viên cao đẳng nghề, triển vọng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy quá trình học tập. Vì vậy, việc tăng cường mối liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp sẽ góp phần giúp sinh viên nhận thức rõ hơn về yêu cầu của thị trường lao động, từ đó xác định mục tiêu học tập phù hợp và nâng cao động cơ học tập.

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần mở rộng hợp tác với doanh nghiệp trong việc xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức thực tập nghề nghiệp, tham quan doanh nghiệp, mời chuyên gia tham gia giảng dạy và triển khai các dự án đào tạo gắn với thực tiễn sản xuất. Thông qua các hoạt động này, sinh viên có cơ hội tiếp cận môi trường làm việc thực tế, hiểu rõ những yêu cầu về kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng số mà doanh nghiệp đang cần. Điều này giúp người học nhận thức được giá trị của kiến thức và kỹ năng đang được trang bị trong nhà trường, từ đó hình thành thái độ học tập tích cực hơn.

### ***Thứ năm, phát triển kỹ năng tự học và hình thành tinh thần học tập suốt đời***

Trong thời đại số, tri thức không ngừng được cập nhật và đổi mới. Người lao động muốn thích ứng với sự thay đổi của công nghệ và yêu cầu nghề nghiệp cần có khả năng học tập liên tục trong suốt cuộc đời. Vì vậy, việc phát triển kỹ năng tự học và xây dựng tinh thần học tập suốt đời cho sinh viên là một nhiệm vụ quan trọng của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Nhà trường cần chú trọng trang bị cho sinh viên các kỹ năng học tập thiết yếu như kỹ năng

quản lý thời gian, kỹ năng lập kế hoạch học tập, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng tự đánh giá kết quả học tập. Bên cạnh đó, giảng viên cần tạo điều kiện để sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, học tập theo dự án và các hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển khả năng tự học và sáng tạo.

### III. KẾT LUẬN

*“Chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp nhằm triển khai các hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên môi trường số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy học, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá giúp tăng cường hiệu quả công tác quản lý và mở rộng phương thức cũng như cơ hội tiếp cận giáo dục nghề nghiệp tạo đột phá về chất*

*lượng, tăng nhanh số lượng đào tạo góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực có kỹ năng nghề, tăng năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc gia trong bối cảnh hội nhập quốc tế”*. Chuyển đổi số đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là trong giáo dục và đào tạo. Đối với hệ thống giáo dục nghề nghiệp, chuyển đổi số không chỉ làm thay đổi phương thức tổ chức dạy học mà còn tác động mạnh mẽ đến nhận thức, thái độ và động cơ học tập của người học. Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ học tập của sinh viên cao đẳng nghề có ý nghĩa quan trọng cả về mặt lý luận và thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế số.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”  
 Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030  
 Giáo Trình Tâm Lý Học Lứa Tuổi Và Tâm Lý Học Sư Phạm (NXB Đại Học Sư Phạm 2008) - Nguyễn Kế Hà  
<https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/2008>